

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Thực hiện kế hoạch số 11780/ KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-SGDĐT ngày 15/4/2022 của Giám đốc Sở giáo dục và Đào tạo về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc về việc phân tuyển tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;

Thực hiện hướng dẫn số 172/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 10/5/2022 của Giám đốc Sở giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;

Nay trường THPT Quang Trung xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2022-2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện phân hóa, phát triển năng lực của học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THPT trong tuyển sinh ĐH-CĐ và học nghề.

2. Yêu cầu

Công tác tuyển sinh bảo đảm đúng quy chế, chính xác, công bằng và khách quan.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2020-2021

1. Chỉ tiêu tuyển sinh-Chương trình học:

-Thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu do Sở GDĐT giao trong kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023.

Năm học 2022-2023: Chỉ tiêu được giao 340 học sinh/ 9 lớp.

- Nhà trường tổ chức dạy và học theo **chương trình giáo dục phổ thông 2018**;

Dự kiến các nhóm tổ hợp môn học và chuyên đề như sau:

Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1): Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Tin, chuyên đề môn Toán, Lý, Hóa. Dự kiến 2 lớp; 74 học sinh.

Nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2): Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Địa, Tin, chuyên đề môn Toán, Hóa, Sinh. Dự kiến 1 lớp; 36 học sinh

Nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3): Môn bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, giáo dục KT & PL, Công nghệ, chuyên đề Toán, Lý, Hóa. Dự kiến 1 lớp; 36 học sinh

Nhóm khoa học xã hội 1 (XH1): Môn bắt buộc, Sử, Địa, Giáo dục KT & PL, Lý, Tin, chuyên đề môn Văn, Sử, Địa. Dự kiến 2 lớp; 74 học sinh

Nhóm khoa học xã hội 2 (XH2): Môn bắt buộc, Sử, Địa, Giáo dục KT & PL, Hóa, Tin, chuyên đề Văn, Sử, Giáo dục KT & PL. Dự kiến 1 lớp; 36 học sinh

Nhóm khoa học xã hội 3 (XH3): Môn bắt buộc, Sử, Địa, Giáo dục KT & PL, Sinh, Công nghệ, chuyên đề môn Sử, Địa, Giáo dục KT & PL. Dự kiến 2 lớp; 72 học sinh

- Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài một số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương: mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD & ĐT Đắk Lắk biên soạn.

Phân đăng kí môn học lựa chọn, học sinh được đăng ký tối đa 3 nguyện vọng theo thứ tự NV1; NV2; NV3.

Nguyên tắc xét nguyện vọng: xếp thứ tự theo tổng điểm các môn học lựa chọn trong từng tổ hợp của năm học lớp 9 xét NV1; NV2; NV3 đến khi đủ biên chế cho từng tổ hợp.

2. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS tại các trường do UBND huyện quyết định phân tuyến tuyển sinh trên địa bàn cho trường THPT Quang Trung năm học 2022-2023 như sau:

- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại các xã: Hòa Đông; Ea Knuéc; Ea Kênh.

- Hoặc học sinh tốt nghiệp tại các trường THCS: THCS Hòa Đông; THCS Trần Văn Ỗn; THCS Ea Knuéc; THCS Lê Đình Chinh và học sinh ở địa bàn giáp ranh thực hiện theo nội dung 4.3 của kế hoạch tuyển sinh do UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành.

3. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học; có hồ sơ hợp lệ, đúng địa bàn theo quy định.

4. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

a) Mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do Sở GDĐT phát hành thống nhất trong toàn tỉnh nhà trường tổ chức hướng dẫn ghi khi có hồ sơ.

b) Bản sao giấy khai sinh.

c) Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong năm dự tuyển .

d) Học bạ trung học cơ sở: Học sinh nộp học bạ bản chính.

đ) Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu;

e) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.

g) 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

5. Phương thức tuyển sinh

Phương thức, quy trình nộp và tiếp nhận hồ sơ.

a) Học sinh đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định. Cụ thể như sau:

- Tải và điền mẫu đơn đăng ký dự tuyển;

- Điền thông tin đăng ký và nộp hồ sơ trên phần mềm trực tuyến gồm: Bản chụp các loại hồ sơ (học bạ chỉ cần bản chụp của 4 năm THCS; sổ hộ khẩu chỉ cần bản chụp của trang bìa và trang cá nhân học sinh đăng ký dự tuyển).

b) Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

c) Thí sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo.

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Tuyển thẳng

- Chính sách tuyển thẳng:

Thực hiện việc tuyển thẳng vào trường đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc 4 thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ). - Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

b) Chế độ ưu tiên

Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

+ Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của UBND tỉnh.

7. Cách tính điểm tuyển sinh

a) Điểm tuyển sinh vào trường tổ chức xét tuyển

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 4,0 điểm.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

-Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

8. Thời gian tuyển sinh:

Các trường THCS hướng dẫn học sinh đăng ký trực tuyến, bàn giao hồ sơ cho trường THPT Quang Trung theo thời gian quy định của Sở giáo dục và Đào tạo (theo phụ lục đính kèm).

Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển học sinh đến trường đăng ký môn học lựa chọn.

Nơi nhận:

- Các trường THCS;
- Đăng trang Website
- Bộ phận tuyển sinh
- Lưu: VT,

HIỆU TRƯỞNG

Mai Quốc Tuấn

Phụ lục
LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số 712 /SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 10 /5/2022 của Sở
GDĐT)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
II. TUYỂN SINH Ở CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP TỔ CHỨC XÉT TUYỂN SINH		
1	Tham mưu UBND cấp huyện phân tuyến tuyển sinh	Trước ngày 12/5/2022
2	Công bố Kế hoạch tuyển sinh; gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Trước ngày 17/5/2022
3	Học sinh nộp hồ sơ trực tuyến	Từ 30/5/2022 đến 03/7/2022
4	Các trường kiểm tra hồ sơ, đối chiếu dữ liệu với hồ sơ trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho thí sinh thông qua thư điện tử/tin nhắn SMS	Từ 04/7/2022 đến 06/7/2022
5	Thí sinh bổ sung hồ sơ trên hệ thống	Từ 08/7/2022 đến 10/7/2022
6	Tổ chức xét tuyển sinh. Hạn cuối ngày 20/7/2022 phải nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH-GDTX) để duyệt gồm: Biên bản xét duyệt, tờ trình đề nghị điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh.	Từ 11/7/2022 đến 15/7/2022